

BÁO CÁO

**Tổng kết Dự án thí điểm tuyển chọn 600 trí thức trẻ ưu tú,
có trình độ đại học tăng cường về làm Phó Chủ tịch UBND xã**

Thực hiện Quyết định số 08/2011/QĐ-TTg ngày 26/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường cán bộ cho các xã thuộc huyện nghèo để thực hiện Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP; Quyết định số 170/QĐ-TTg ngày 26/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Dự án thí điểm tuyển chọn 600 trí thức trẻ ưu tú, có trình độ đại học tăng cường về làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thuộc 62 huyện nghèo trong cả nước (gọi tắt là Dự án 600); qua 05 năm triển khai thực hiện Dự án thí điểm tuyển chọn 600 trí thức trẻ ưu tú, có trình độ đại học về làm Phó Chủ tịch UBND của 20 xã thuộc 03 huyện miền núi của tỉnh: An Lão, Vĩnh Thạnh, Vân Canh; UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Nội vụ kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, tuyên truyền và triển khai thực hiện

- Thực hiện Quyết định số 804/QĐ-BNV ngày 31/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Dự án và các văn bản hướng dẫn thực hiện của các bộ, ngành Trung ương; thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành kịp thời, đầy đủ các văn bản liên quan để chỉ đạo triển khai thực hiện Dự án.

Đồng thời, trong quá trình thực hiện, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo công tác tổ chức tuyển chọn; phê duyệt kết quả, phân công trí thức trẻ về công tác tại các xã; trình tự, thủ tục bầu và phê chuẩn chức danh Phó Chủ tịch UBND xã; thực hiện chế độ, chính sách, xếp lương đối với ĐVDA đảm bảo theo quy định (*Phụ lục 1 - Danh mục văn bản chỉ đạo thực hiện Dự án kèm theo*).

- UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện Dự án; chỉ đạo các sở, ngành, địa phương, cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh tổ chức thông tin, tuyên truyền sâu rộng nhằm phổ biến, quán triệt về mục đích, ý nghĩa để thu hút trí thức trẻ tham gia, tạo sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với công tác triển khai Dự án; tạo điều kiện thuận lợi cho đội viên Dự án (gọi tắt là ĐVDA) trong quá trình công tác tại địa phương.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nội vụ đã phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định, Tỉnh đoàn, các cơ quan truyền thông thực hiện thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú

như: tổ chức hội nghị, Lễ Gặp mặt và ra quân đưa 20 ĐVDA về nhận công tác tại địa phương; các diễn đàn, tọa đàm, đối thoại, giao lưu văn hóa - thể thao - văn nghệ giữa công chức trẻ ngành nội vụ với ĐVDA để trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm công tác; mở các chuyên mục, chuyên trang về Dự án trên Cổng/Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ, Tỉnh đoàn, các huyện có liên quan; nhiều bài viết, phóng sự trên Báo, sóng phát thanh, truyền hình đã kịp thời, thường xuyên phản ánh đầy đủ các thông tin trong quá trình triển khai Dự án.

- UBND tỉnh giao Sở Nội vụ là cơ quan thường trực có trách nhiệm hướng dẫn chế độ thông tin báo cáo tình hình thực hiện Dự án. Theo đó, UBND các huyện An Lão, Vân Canh, Vĩnh Thạnh đã thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin báo cáo định kỳ và các báo cáo chuyên đề, phục vụ tốt cho công tác theo dõi, chỉ đạo thực hiện Dự án của UBND tỉnh.

2. Công tác tuyển chọn, bồi dưỡng Đội viên Dự án trước khi bố trí

- Căn cứ theo chỉ tiêu quy định tại Quyết định số 08/2011/QĐ-TTg ngày 26/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Ban Quản lý Dự án 600 PCT xã, Bộ Nội vụ, Hội đồng Tuyển chọn của tỉnh đã triển khai Kế hoạch tuyển chọn, ban hành Quy chế tuyển chọn, thành lập Ban Xét duyệt hồ sơ, Ban Phỏng vấn; tổ chức thẩm định hồ sơ và thẩm tra lý lịch các ứng viên đăng ký tham gia.

Công tác phỏng vấn tuyển chọn đã được thực hiện theo quy trình khoa học, bài bản, nghiêm túc, thể hiện sự khách quan, công bằng, minh bạch, lựa chọn được những ứng viên đáp ứng các tiêu chí về tuyển chọn ĐVDA theo Quy chế tổ chức tuyển chọn và hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Sau khi kết quả tuyển chọn được Bộ Nội vụ thẩm định (tại Công văn số 810/BNV-CTTN ngày 07/3/2012), Hội đồng tuyển chọn đã trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 395/QĐ-CTUBND ngày 07/3/2012 phê duyệt danh sách 20 trí thức trẻ ưu tú, có trình độ đại học tăng cường về làm Phó Chủ tịch UBND xã thuộc 03 huyện: An Lão, Vĩnh Thạnh và Vân Canh. Trong đó các tiêu chí ĐVDA được cơ cấu như sau:

+ Về chuyên môn: Các ĐVDA đều có trình độ đại học, đáp ứng được yêu cầu chuyên môn. Trong số 20 đội viên dự án, có 13 đội viên đào tạo chuyên ngành về nông nghiệp, lâm nghiệp, trồng trọt, chăn nuôi - thú y, kinh tế nông nghiệp, quản trị kinh doanh, tài chính và kế toán (chiếm 65%); có 03 đội viên đào tạo chuyên môn về sư phạm (Sinh - kỹ thuật nông nghiệp), xây dựng, công nghệ thông tin (chiếm 15%); có 04 đội viên đào tạo chuyên môn về quản trị nhân lực, ngữ văn, lịch sử, xã hội học (chiếm 20%).

+ Về tiêu chí người địa phương: Tất cả các đội viên đều thường trú trên địa bàn tỉnh. Trong đó, có 07 đội viên có hộ khẩu thường trú tại huyện Vĩnh Thạnh (chiếm 35%), 06 đội viên có hộ khẩu thường trú tại huyện An Lão (chiếm 30%), 02 đội viên có hộ khẩu thường trú tại huyện Phù Mỹ (10%), 02 đội viên có hộ khẩu thường trú tại huyện Phù Cát (10%), 02 đội viên có hộ khẩu thường trú tại thành phố Quy Nhơn (10%), 01 đội viên có hộ khẩu thường trú tại huyện Vân Canh (5%). 

+ Về thành phần dân tộc: Dân tộc Kinh có 15 đội viên (75%), dân tộc Ba Na có 02 đội viên (10%), dân tộc Hrê có 02 đội viên (10%), dân tộc Chăm có 01 đội viên (5%).

+ Về giới tính và tiêu chí khác: Có 15 đội viên là nam (75%), 05 đội viên nữ (25%); về độ tuổi, các đội viên có năm sinh từ năm 1984 đến năm 1989; có 05/20 (25%) đội viên là Đảng viên.

(Phụ lục 2 - Kết quả tuyển chọn ĐVDA kèm theo)

- Sau khi hoàn thành việc tuyển chọn, UBND tỉnh đã quyết định cử 20 đội viên tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước và kỹ năng làm việc cần thiết đối với vị trí chức danh Phó chủ tịch UBND xã trong thời gian 03 tháng (trong đó có 05 tuần đi thực tế tại huyện, xã nơi dự kiến về công tác). Kết quả 20/20 đội viên của tỉnh đã bảo vệ thành công đề án phát triển kinh tế - xã hội, được công nhận hoàn thành khóa học bồi dưỡng (có 4 đội viên đạt loại giỏi, 10 đội viên đạt loại khá, 4 đội viên đạt loại trung bình khá và 2 đội viên đạt loại trung bình) đủ điều kiện để bố trí về làm Phó Chủ tịch UBND xã theo quy định của Dự án.

Đồng thời, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ tiến hành làm việc trực tiếp với Lãnh đạo Huyện ủy, UBND các huyện để khảo sát, kiểm tra tình hình thực tế trước khi đưa đội viên về thực tập tại xã; phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tiến hành thẩm định tiêu chuẩn chính trị của các ĐVDA để làm cơ sở giới thiệu ĐVDA về địa phương bầu vào chức danh Phó Chủ tịch UBND xã theo luật định.

3. Công tác bố trí đội viên về xã công tác

a) Công tác tổ chức bầu và phê chuẩn chức vụ Phó Chủ tịch UBND xã đối với ĐVDA:

Sau khi có quyết định phân công công tác đối với đội viên, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy thành lập Đoàn công tác để làm việc với các huyện, các xã thực hiện quán triệt, làm tốt công tác tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên, đại biểu HĐND xã nhằm tạo sự đồng thuận trong công tác bầu cử, bảo đảm đội viên được bầu và phê chuẩn vào chức danh Phó Chủ tịch UBND xã nhiệm kỳ 2011 - 2016 theo quy định.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp Huyện ủy, Hội đồng nhân dân và UBND các huyện: Văn Canh, Vĩnh Thạnh và An Lão tham dự kỳ họp Hội đồng nhân dân tại các xã thuộc địa bàn 03 huyện để chỉ đạo, hướng dẫn công tác bầu cử; kết quả, 20/20 đội viên đều được bầu vào chức danh Phó Chủ tịch UBND xã với tỷ lệ số phiếu cao. Theo đó, sau khi được phê chuẩn, 19/20 đội viên đã chính thức làm việc trên cương vị là Phó Chủ tịch UBND xã từ tháng 7/2012; riêng đội viên thay thế được phân công về xã An Toàn, huyện An Lão, chính thức nhận nhiệm vụ Phó Chủ tịch UBND xã từ tháng 01/2013⁽¹⁾. 

⁽¹⁾ Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định phê duyệt bổ sung đội viên Nguyễn Xuân Đào, sinh ngày 10/8/1985, tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Chăn nuôi thú y về địa bàn xã An Toàn, huyện An Lão. Ngày 20/12/2012, Hội đồng nhân dân xã An Toàn đã tổ chức kỳ họp bất thường bầu bổ sung ứng viên Nguyễn Xuân Đào vào Phó Chủ tịch UBND xã nhiệm kỳ 2011 - 2016 với tỷ lệ trúng cử đạt 93.33%.

b) Công tác phân công, giao nhiệm vụ cho đội viên Dự án:

Sau khi hoàn thành việc bầu cử, phê chuẩn, căn cứ tình hình thực tế của địa phương, UBND các xã đã tiến hành phân công nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách phù hợp với chuyên môn, năng lực; theo đó, 06 đội viên là Phó Chủ tịch phụ trách lĩnh vực kinh tế (30%), 14 đội viên là Phó Chủ tịch phụ trách lĩnh vực văn hóa - xã hội (70%). Trên cơ sở đó, cấp ủy, UBND các xã đã thể chế hóa bằng việc sửa đổi quy chế làm việc, ban hành văn bản thông báo phân công nhiệm vụ, quy định rõ thẩm quyền giải quyết công việc đối với Phó Chủ tịch UBND xã là đội viên theo đúng quy định (*Phụ lục 3 - Phân công nhiệm vụ cho ĐVDA kèm theo*).

Các xã thực hiện Dự án đã phân công nhiệm vụ cho Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND xã theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ ĐVDA nắm bắt, tiếp cận công việc; quan tâm trang bị phương tiện làm việc, bố trí nơi ăn nghỉ cho ĐVDA không phải là người địa phương, giúp ĐVDA sớm ổn định sinh hoạt và an tâm công tác. Ngoài ra, các xã cũng đã bố trí cán bộ, công chức có chuyên môn, năng lực thực tiễn, am hiểu tình hình thực tế ở địa phương để hướng dẫn, giúp đỡ ĐVDA tiếp cận với công việc, nắm bắt tình hình, phong tục tập quán của địa phương.

4. Công tác hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi việc thực hiện Dự án

Trong quá trình thực hiện dự án, UBND tỉnh đã giao Ban Chỉ đạo, Sở Nội vụ tăng cường công tác hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Dự án; tiến hành công tác kiểm tra tại các xã, nơi có ĐVDA công tác để nắm bắt công tác thực hiện Dự án của UBND cấp huyện, cấp xã, tình hình thực hiện nhiệm vụ của ĐVDA, hướng dẫn UBND các huyện, các xã tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Dự án. Đồng thời, thông qua công tác kiểm tra nhằm đánh giá ý kiến của dư luận, cán bộ, công chức, nhân dân địa phương về hiệu quả của việc triển khai thực hiện Dự án, những đóng góp của ĐVDA đối với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Bên cạnh đó, Sở Nội vụ đã phối hợp UBND các huyện An Lão, Vĩnh Thạnh và Vân Canh, định kỳ tổ chức gặp mặt (hoặc thông qua các cuộc họp) để trao đổi nắm bắt tình hình công tác, những khó khăn, thuận lợi cũng như tâm tư, nguyện vọng của các ĐVDA và tiếp thu kiến nghị, báo cáo cấp có thẩm quyền để chỉ đạo giải quyết kịp thời, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực thi nhiệm vụ nhằm giúp ĐVDA an tâm công tác.

UBND các huyện cũng thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của ĐVDA đúng theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ. Hàng tháng, UBND các xã tiến hành họp và đánh giá tình hình công tác của ĐVDA để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của ĐVDA so với mục đích yêu cầu đề ra; đánh giá những mặt tích cực cũng như tồn tại, hạn chế của ĐVDA trong quá trình công tác, để tiếp tục bồi dưỡng, hướng dẫn, tạo điều kiện tốt nhất cho ĐVDA hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đồng thời giúp ĐVDA đề ra các phương hướng, giải pháp khắc phục hạn chế để ngày càng hoàn thiện bản thân. 

5. Thực hiện chế độ, chính sách đối với đội viên Dự án

Căn cứ hướng dẫn của Bộ Tài chính về quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Dự án 600 Phó Chủ tịch xã tại Thông tư số 171/2011/TT-BTC ngày 25/11/2011 và một số nhiệm vụ thực hiện Dự án, UBND tỉnh đã quyết định cấp kinh phí thực hiện Dự án 600 Phó Chủ tịch xã và giao Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn nguồn kinh phí để thực hiện chế độ chính sách, tiền lương cho đội viên Dự án đảm bảo theo đúng quy định (*tổng kinh phí thực hiện Dự án 600 Phó Chủ tịch xã tỉnh Bình Định là 9.084.502.680 đồng (trong đó kinh phí chi trả trực tiếp cho ĐVDA là 8.684.352.680 đồng)*).

Bên cạnh đó, mặc dù điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng ngân sách hạn chế nhưng UBND các huyện, UBND các xã có ĐVDA đã quan tâm bố trí phòng làm việc, trang bị đầy đủ các phương tiện làm việc (máy tính, bàn làm việc, tủ đựng tài liệu..), bố trí nơi ăn nghỉ, sinh hoạt cho ĐVDA (đối với các ĐVDA không phải là người địa phương) để các ĐVDA ổn định sinh hoạt và an tâm công tác. Riêng Huyện Vĩnh Thạnh đã có chính sách thu hút, hỗ trợ một lần (ngoài các chính sách của Dự án) cho các đội viên về công tác tại huyện.

(Phụ lục 4 - Kết quả việc thực hiện chế độ chính sách đối với ĐVDA)

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC CỦA ĐỘI VIÊN DỰ ÁN

1. Tinh thần, thái độ làm việc và ý thức kỷ luật của đội viên Dự án

- Hầu hết các ĐVDA của tỉnh đều thể hiện được tinh thần trách nhiệm cao trong thực thi nhiệm vụ được giao; có tinh thần cầu thị, ham học hỏi và tôn trọng ý kiến của đồng nghiệp cơ quan; thường xuyên đi cơ sở để nắm bắt tình hình thực tế; nghiên cứu các văn bản, nắm chắc các quy định, chính sách của Nhà nước, nắm bắt công việc nhanh, giải quyết kịp thời và hiệu quả; sử dụng internet để tìm kiếm thông tin, tiếp thu những tiến bộ khoa học kỹ thuật mới để giúp bà con nhân dân ứng dụng có hiệu quả vào canh tác, sản xuất; luôn tranh thủ ý kiến chỉ đạo, định hướng của Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân và tập thể lãnh đạo UBND xã để giải quyết các vấn đề nhạy cảm, khó khăn của địa phương.

- Các ĐVDA hầu hết được đánh giá có lập trường, quan điểm chính trị vững vàng; chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nêu cao ý thức tổ chức kỷ luật; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ; trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo luôn tuân thủ nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; chấp hành tốt nội quy, quy chế của cơ quan và sự phân công của tổ chức; tham gia đầy đủ, nghiêm túc các cuộc họp của cơ quan, đoàn thể chính trị; có mối quan hệ tốt với đồng nghiệp cơ quan; tôn trọng và gần gũi nhân dân; giữ gìn đoàn kết nội bộ, tham gia tích cực các phong trào do cơ quan phát động; tích cực sinh hoạt đoàn thể với tinh thần trách nhiệm cao.

Tuy nhiên, trong quá trình công tác, vẫn có trường hợp (đội viên công tác tại xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Thạnh) bị kỷ luật đảng và chính quyền vì có hành vi vi phạm về đạo đức, lối sống trong sinh hoạt. 

2. Đóng góp của ĐVDA vào kết quả hoạt động và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

- Công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành: Các ĐVDA đã có đóng góp tích cực trong việc cùng với tập thể Lãnh đạo UBND xã nâng cao năng lực lãnh đạo và điều hành hoạt động của UBND xã. Các nhiệm vụ được triển khai bài bản, khoa học từ việc lập kế hoạch, dự trù kinh phí hợp lý, đúng quy định, sử dụng hiệu quả nguồn vốn và phân công tổ chức thực hiện.

Các ĐVDA đã thể hiện sự gương mẫu trong tuân thủ nghiêm túc giờ giấc, nội quy, quy chế cơ quan, góp phần làm thay đổi thói quen đi sớm về muộn của một số cán bộ, công chức vùng cao. Nhiều ĐVDA đã tích cực tham mưu cho chính quyền địa phương tăng cường giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác (thiết lập mạng LAN, trao đổi văn bản qua email, tăng cường sử dụng internet để tìm kiếm, cập nhật thông tin) đã góp phần làm chuyển biến công tác cải cách hành chính của UBND xã, nơi ĐVDA công tác (*Phụ lục 5 kèm theo*).

- Những đóng góp cụ thể của ĐVDA về phát triển kinh tế, về văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng: Trong quá trình công tác, các ĐVDA đã tiếp cận công việc, cùng với lãnh đạo địa phương điều hành tốt hoạt động của cơ quan nên hầu hết các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của các xã cơ bản hoàn thành theo kế hoạch đề ra, góp phần tích cực vào nhiệm vụ xoá đói, giảm nghèo, ổn định đời sống nhân dân tại các xã thuộc phạm vi điều chỉnh của Dự án.

Theo lĩnh vực công tác được phân công theo dõi, các ĐVDA đã tham gia xây dựng và tổ chức triển khai có hiệu quả các kế hoạch, chương trình công tác của xã trên các lĩnh vực như: trồng trọt, chăn nuôi, khuyến nông, lâm nghiệp; công tác giải phóng mặt bằng và giám sát việc xây dựng các công trình giao thông, thủy lợi, bê tông hóa giao thông nông thôn; giải quyết chế độ, chính sách; Kế hoạch phát triển kinh tế nông lâm nghiệp, Kế hoạch phát triển kinh tế trang trại, Kế hoạch xây dựng nông thôn mới, Kế hoạch quản lý bảo vệ rừng, Kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất đối với các thôn đặc biệt khó khăn...

Hầu hết các ĐVDA đều được phân công làm Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu của xã và đã có sự cố gắng để hoàn thành tốt nhiệm vụ, điển hình như: công tác điều tra thống kê hộ nghèo; triển khai kế hoạch xét duyệt làng văn hóa; xét duyệt thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2012 - 2015; tham gia xây dựng quy hoạch tổng thể Nông thôn mới của xã; Chương trình định canh định cư xen ghép theo Quyết định 33 của Thủ tướng Chính phủ, hỗ trợ sản xuất theo Chương trình 30a.

- Các ĐVDA đã tích cực triển khai các chương trình, kế hoạch sản xuất nông, lâm nghiệp, hướng dẫn nhân dân tổ chức thực hiện có hiệu quả các mô hình thuộc nguồn vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới; nhiều ĐVDA đã mạnh dạn xây dựng các Đề án phát triển kinh tế - xã hội và tiến



hành triển khai áp dụng⁽²⁾ như: Các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất lúa nước, bắp lai đã góp phần cải thiện năng suất, sản lượng thu hoạch, được nhân dân địa phương ghi nhận⁽³⁾ (Phụ lục 6 - Danh mục các chương trình, đề án, dự án, mô hình phát triển kinh tế - xã hội).

Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội, các đội viên Dự án đã làm tốt công tác vận động nhân dân (nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số) đưa con em đến trường; công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, chính sách xuất khẩu lao động, đào tạo nghề đã từng bước phát huy hiệu quả; chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với người có công, gia đình thuộc diện chính sách được triển khai kịp thời, đúng quy định; xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; các hoạt động văn hóa cộng đồng tại thôn, làng⁽⁴⁾; vận động học sinh đi học đúng độ tuổi, vận động học sinh bỏ học tiếp tục đến trường; vận động bà con nhân dân thực hiện công tác kế hoạch hóa gia đình.

Ngoài triển khai thực hiện các Đề án, mô hình phát triển sản xuất, kinh tế - xã hội, ĐVDA được giao phụ trách một số công tác quan trọng như: Theo dõi công tác cải cách hành chính, phụ trách Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin; giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo, chuẩn bị nội dung các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã; chỉ đạo công tác quản lý về đất đai (xử lý vi phạm, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất), công tác quản lý bảo vệ rừng, xử lý các vi phạm liên quan đến công tác bảo vệ rừng; tham gia giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác tôn giáo,...

(Phụ lục 7 - Kết quả đánh giá thực hiện nhiệm vụ của ĐVDA kèm theo)

III. CÔNG TÁC QUY HOẠCH, ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VÀ BỐ TRÍ SỬ DỤNG ĐỘI VIÊN DỰ ÁN

1. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội viên Dự án

Thực hiện Công văn số 2875/BNV-CTTN ngày 30/7/2014 của Bộ Nội vụ về việc quy hoạch, bố trí, sử dụng ĐVDA 600 Phó Chủ tịch xã; UBND tỉnh đã chỉ

⁽²⁾Đề án “Nuôi bò vỗ béo” của ĐVDA tại địa bàn xã An Hưng đã mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người chăn nuôi của xã, được UBND xã quyết định đưa vào thực hiện theo Chương trình xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2012-2020 trên địa bàn. Ngoài ra, một số Đề án được chính quyền địa phương đánh giá bước đầu đem lại hiệu quả: Đề án “Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay của hộ nghèo tại xã An Tân, huyện An Lão”, Đề án “Làm cây rôm dự trữ thức ăn cho trâu bò vào mùa đông ở 5 thôn trên địa bàn xã An Nghĩa”.

⁽³⁾ĐVDA xã Vĩnh Sơn đã phối hợp Trạm Khuyến nông huyện triển khai mô hình trồng rau, hoa ôn đới có hiệu quả kinh tế cao, cụ thể: Mô hình rau 500m² với các loại rau: cải bắp, su su, su hào, cải thảo, xà lách Đà Lạt và Mô hình hoa ôn đới 500m² với các loại hoa: LiLy, hoa Lay ơn; phối hợp Viện Duyên hải Nam Trung bộ triển khai mô hình xử lý chua phèn cho 05 ha lúa nước vụ mùa: làm tăng năng suất 1,5 lần so với lúc trước. Đề án “Xây dựng Nông thôn mới xã Vĩnh Sơn đến năm 2020” đã được UBND huyện phê duyệt làm cơ sở để triển khai thực hiện nhân rộng trong thời gian tới. Trên địa bàn xã Vĩnh Quang, Đề án “Trồng ngô non cung cấp cho thức ăn cho bò sữa” của ĐVDA đã được Trạm Khuyến nông huyện Vĩnh Thạnh trực tiếp triển khai mô hình thí điểm trên địa bàn; ĐVDA cũng đã đề xuất với Công ty Sản xuất tinh bột sắn để quy hoạch 160 ha sắn của xã thành vùng nguyên liệu của công ty. Đội viên xã Vĩnh Thuận lãnh đạo triển khai thực hiện tốt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2020; triển khai thực hiện Chương trình 167 tấn xi măng/1km, phối hợp cùng các hội đoàn thể, các ngành liên quan vận động các hộ dân ở 2 làng trong xã xây dựng được 225m đường bê tông theo phương châm Nhà nước và Nhân dân cùng làm.

⁽⁴⁾ĐVDA xã Vĩnh Hiệp có những chỉ đạo cụ thể và tích cực góp phần xây dựng các phong trào phát triển sôi nổi, duy trì các loại hình văn nghệ truyền thống như biểu diễn cồng chiêng, múa xoan...ĐVDA xã Vĩnh Sơn đã tham mưu phối hợp giữa các ngành và đoàn thể của xã thường xuyên tuyên truyền, ngăn chặn nạn phá rừng, mua bán, vận chuyển gỗ trái phép; chỉ đạo ngành địa chính xã làm tốt công tác quản lý đất đai, bảo vệ môi trường.

đạo Sở Nội vụ phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy ban hành thực hiện công tác quy hoạch, bố trí, sử dụng đội viên Dự án. Trên cơ sở đó, cấp ủy và chính quyền các địa phương đã thực hiện công tác quy hoạch cho 20/20 đội viên vào cấp ủy đảng, các chức danh cán bộ chủ chốt của các xã và chức vụ quản lý tại phòng chuyên môn cấp huyện đến năm 2020 và một số đội viên tiếp tục được thực hiện quy hoạch cán bộ địa phương giai đoạn 2020 - 2025.

Kết quả công tác quy hoạch: Có 17/20 đội viên Dự án (chiếm 85%) được quy hoạch vào các chức danh: Phó trưởng phòng cấp huyện, Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch UBND xã. Có 03 đội viên chưa được quy hoạch vì chưa đủ điều kiện tiêu chuẩn (đảng viên dự bị) để thực hiện công tác quy hoạch⁽⁵⁾ (Phụ lục 8 - Kết quả quy hoạch ĐVDA kèm theo).

Công tác đào tạo, bồi dưỡng ĐVDA: Các địa phương đã quan tâm, tạo điều kiện đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ, hoàn thiện các điều kiện, tiêu chuẩn theo các vị trí chức danh được quy hoạch. Theo đó, có 18/20 đội viên (chiếm 90%) đã được cử đi đào tạo trung cấp lý luận chính trị (trong đó có 2 đội viên đã hoàn thành)⁶; có 02 đội viên được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, 07 ĐVDA được cử đi học tập kinh nghiệm tại Hàn Quốc; ngoài ra, được tham gia các lớp đào tạo tiếng đồng bào dân tộc (Chăm, Bana, Hrê); tham dự các lớp nâng cao kỹ năng, bồi dưỡng nghiệp vụ, cập nhật, nâng cao kiến thức do Ban Quản lý Dự án 600 Phó Chủ tịch xã, Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ, các cơ quan của tỉnh, huyện tổ chức hàng năm (Phụ lục 9- Kết quả đào tạo, bồi dưỡng của ĐVDA kèm theo).

2. Công tác phát triển Đảng

Công tác phát triển Đảng cho ĐVDA được UBND tỉnh và UBND các huyện quan tâm quán triệt, chỉ đạo thực hiện ngay từ khi triển khai Dự án. Theo đó, trong quá trình công tác, ĐVDA luôn được cấp ủy, chính quyền các xã quan tâm phân công cán bộ, đảng viên để theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ các ĐVDA rèn luyện, phấn đấu trở thành Đảng viên. Trên cơ sở kết quả rèn luyện, kết quả, kết thúc Dự án 20/20 đội viên là Đảng viên, trong đó có 15/20 đội viên Dự án được kết nạp Đảng trong quá trình tham gia Dự án. (Phụ lục 10 - Kết quả phát triển đảng ĐVDA kèm theo).

3. Công tác bố trí, sử dụng đội viên Dự án

Trên cơ sở thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị tại Thông báo số 06-TB/TW ngày 29/4/2016 và hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Công văn số 2436/BNV-CTTN

⁽⁵⁾- Huyện Vân Canh (5 đội viên): Có 3/5 ĐVDA trúng cử đại biểu HĐND xã nhiệm kỳ 2016 - 2021 (các xã: Canh Hiệp, Canh Hiên, Canh Hòa). Có 3/4 ĐVDA (xã Canh Hiên, xã Canh Hiệp, xã Canh Thuận) trúng cử Ủy viên BCH Đảng ủy xã nhiệm kỳ 2015 - 2020 (ĐVDA xã Canh Hiệp không trúng cử vào Ban Thường vụ theo quy hoạch).

- Huyện Vĩnh Thạnh (7 đội viên): ĐVDA xã Vĩnh Quang được bầu giữ chức danh Phó Bí thư Đảng ủy xã nhiệm kỳ 2015 - 2020, Chủ tịch UBND xã nhiệm kỳ 2011 - 2016. Đến tháng 7/2016, ĐVDA được điều động giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã. ĐVDA xã Vĩnh Thuận được Đại hội Đảng bộ xã bầu giữ chức danh Ủy viên BCH Đảng ủy xã; ĐVDA xã Vĩnh Kim trúng cử đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2016 - 2021.

- Huyện An Lão (8 đội viên): ĐVDA xã An Tân được Đại hội Đảng bộ xã bầu giữ chức danh Ủy viên BCH Đảng ủy xã. Có 3/8 ĐVDA trúng cử đại biểu HĐND xã nhiệm kỳ 2016 - 2021 (các xã: An Tân, An Hưng và An Dũng).

⁶ Còn 2 ĐVDA được Ban Tổ chức Tỉnh ủy cử đi học Cao cấp chính trị, nhưng do quy hoạch không đáp ứng, do đó không đủ điều kiện đi học



ngày 30/5/2016 về công tác bố trí, sử dụng ĐVDA 600; Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định ban hành Công văn số 76-CV/TU ngày 13/5/2016 chỉ đạo Ban cán sự đảng UBND tỉnh và các Huyện ủy An Lão, Vân Canh, Vĩnh Thanh tiếp tục thực hiện Dự án 600. Ngày 16/6/2016, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 2418/UBND-NC về việc tiếp tục thực hiện Dự án 600 Phó Chủ tịch UBND xã, chỉ đạo Sở Nội vụ hướng dẫn, phối hợp với UBND huyện An Lão, Vĩnh Thanh và Vân Canh tổ chức thực hiện các nội dung theo ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và hướng dẫn của Bộ Nội vụ; UBND tỉnh ban hành Công văn số 934/UBND-NC ngày 09/3/2017 về việc bố trí, sắp xếp ĐVDA 600 Phó Chủ tịch UBND xã và chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với UBND các huyện An Lão, Vĩnh Thanh và Vân Canh xây dựng Phương án bố trí, sắp xếp cụ thể cho các ĐVDA.

UBND các huyện An Lão, Vĩnh Thanh và Vân Canh đã chỉ đạo các cơ quan liên quan, UBND các xã xây dựng phương án bố trí, sắp xếp công tác cụ thể cho ĐVDA sau khi hoàn thành nhiệm vụ đúng theo quy định và quy trình hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Kết quả đến nay, có 20/20 đội viên Dự án (đạt 100%) đã được bố trí công tác, trong đó: 02/20 đội viên được bố trí công tác chuyên môn tại cơ quan cấp huyện thuộc Huyện Vĩnh Thanh (01 đội viên là công chức của Phòng Văn hóa - Thông tin, 01 đội viên là công chức Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy); 01 đội viên giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã nhiệm kỳ 2015 - 2020 (xã Vĩnh Quang), 01 đội viên tiếp tục giữ chức danh Phó Chủ tịch UBND xã nhiệm kỳ 2016 - 2021; bố trí cho 16 ĐVDA được tuyển dụng và các chức danh công chức chuyên trách của UBND cấp xã theo tiêu chuẩn chuyên môn, phù hợp với vị trí, lĩnh vực khi làm Phó Chủ tịch UBND xã (*Phụ lục 11 - Kết quả bố trí, sử dụng ĐVDA kèm theo*).

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt tích cực

- Dự án 600 Phó Chủ tịch xã đã tạo động lực cho các địa phương thuộc phạm vi Nghị quyết 30a phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, góp phần củng cố, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở;

- Dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, các cấp ủy đảng, chính quyền cấp huyện, cấp xã đã thể hiện sự quan tâm, ủng hộ, đồng thuận cao và tạo điều kiện để ĐVDA về cơ sở công tác, góp phần tạo nguồn cán bộ trẻ, hoàn thiện chính sách phát hiện, tuyển chọn và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức của tỉnh trong thời gian đến;

- Trong quá trình công tác, các ĐVDA đã thể hiện được sự năng nổ, nhiệt tình, ham học hỏi; chủ động nghiên cứu chính sách, pháp luật, nắm bắt tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội địa phương; chịu khó đi cơ sở để tìm hiểu tiềm năng thế mạnh, nắm bắt phong tục tập quán của địa phương. Tham mưu, đề xuất xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả các đề án, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, đóng góp tích cực cho nhiệm vụ xóa đói giảm nghèo và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân địa phương; 

- Các ĐVDA có tính gương mẫu, chấp hành tốt các quy định; khiêm tốn, cầu thị và nhiệt tình trong công việc, được đồng nghiệp người dân địa phương tin yêu, quý trọng;

- Các ĐVDA đã góp phần tạo sự chuyển biến trong phương thức điều hành, hoạt động của UBND xã thông qua việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý, giải quyết công việc, thực hiện tốt công tác cải cách hành chính;

- Các ĐVDA đã được đào tạo, rèn luyện, trưởng thành và hầu hết các ĐVDA được cấp ủy, chính quyền địa phương sắp xếp, bố trí làm cán bộ, công chức; một số đội viên được đưa vào quy hoạch để tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng tạo nguồn cán bộ cho nhiệm kỳ 2015 - 2020 và nhiệm kỳ 2020 - 2025; bố trí công tác ở vị trí, chức vụ cao hơn (Chủ tịch UBND xã, Phó Bí thư Đảng ủy).

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế:

- Một số địa phương chưa làm tốt công tác phổ biến, quán triệt về mục tiêu, ý nghĩa của việc thực hiện Dự án nên cán bộ, công chức của địa phương chưa nhận thức đúng đắn và đầy đủ về mục đích, ý nghĩa của Dự án, nên địa phương chưa thực sự tạo điều kiện cho đội viên trong quá trình công tác;

- Công tác triển khai Dự án còn lúng túng, có nơi, có lúc còn thiếu chặt chẽ và chưa kịp thời; việc kiểm tra, nắm bắt tình hình triển khai có lúc chưa được thực hiện thường xuyên; chế độ thông tin báo cáo của một số địa phương còn chậm, chưa kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc phát sinh trong khi thực hiện Dự án. Việc trang bị phương tiện làm việc, bố trí nơi sinh hoạt, thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách cho đội viên dự án tại một số địa phương chưa đảm bảo;

- Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng ĐVDA tại một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức, chưa tin tưởng, mạnh dạn đưa đội viên vào quy hoạch, bố trí, sử dụng các chức danh lãnh đạo, quản lý của địa phương;

- Việc thực hiện phương án sử dụng, bố trí đội viên sau khi kết thúc dự án còn chậm; một số địa phương bố trí đội viên chưa gắn với quy hoạch, nhu cầu tuyển dụng công chức, viên chức của huyện (16/20 chiếm 80% ĐVDA được bố trí làm công chức theo chức danh chuyên môn ở cấp xã);

- Phần lớn các đội viên khi tham gia Dự án là sinh viên mới tốt nghiệp, tuổi đời còn trẻ, chưa có kinh nghiệm công tác, gặp lúng túng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; đôi khi chưa mạnh dạn thể hiện chính kiến, quyết định các nội dung công việc được giao; một số ĐVDA trong quá trình công tác còn rụt rè, ngại va chạm trong đấu tranh phê bình và tự phê bình;

- Một số UBND xã phân công lĩnh vực phụ trách chưa phù hợp với trình độ chuyên môn nên chưa phát huy hết khả năng, năng lực của đội viên. Nhiều ĐVDA tập trung trong việc lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết công việc mang tính sự vụ nên chưa chú trọng đến công tác tham mưu xây dựng và triển khai các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Một số mô hình,

yk

chương trình, đề án do ĐVDA đề xuất nhưng chưa được địa phương quan tâm, tạo điều kiện về nguồn lực để triển khai thực hiện;

b) Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:

- Các xã thuộc phạm vi điều chỉnh của Dự án có diện tích lớn, địa hình núi cao, chia cắt, điều kiện giao thông còn nhiều khó khăn; có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, kết cấu hạ tầng còn thiếu đồng bộ; ngân sách còn hạn hẹp, phụ thuộc vào sự hỗ trợ của Nhà nước;

- Cư dân địa phương có trình độ nhận thức còn hạn chế, tập quán sản xuất, canh tác mang tính manh mún, nhỏ lẻ, nạn phá rừng diễn biến phức tạp; còn tồn tại các phong tục, tập quán lạc hậu; tỷ lệ hộ nghèo cao nên nhiều ĐVDA còn gặp khó khăn trong việc thay đổi tập quán lạc hậu, giúp bà con nhân dân đổi mới phương thức sản xuất, canh tác theo hướng ứng dụng những tiên bộ khoa học - kỹ thuật tại địa phương;

- Tình trạng cục bộ còn tồn tại ở nhiều địa phương, phân công nhiệm vụ cho đội viên chưa kịp thời, không đúng với trình độ chuyên môn được đào tạo; trình độ chuyên môn, kiến thức quản lý nhà nước của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã còn hạn chế, tác phong, lề lối làm việc chưa khoa học làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ và công tác quy hoạch, bố trí, sử dụng ĐVDA.

- Các ĐVDA có tuổi đời còn rất trẻ so với vị trí công tác đảm nhận, thời gian làm việc chưa lâu nên còn thiếu kinh nghiệm trong chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc; chưa am hiểu sâu về phong tục, tập quán của địa phương; không biết nhiều tiếng đồng bào thiểu số nên gặp khó khăn trong giao tiếp, hạn chế trong quá trình làm việc với nhân dân.

- Một số ĐVDA còn thụ động trong việc nghiên cứu, nắm bắt tình hình; chưa chủ động trong tham mưu, đề xuất thực hiện các nhiệm vụ được phân công; việc rèn luyện tư cách, tác phong của một số đội viên dự án chưa đáp ứng yêu cầu làm ảnh hưởng đến uy tín cá nhân đội viên và kết quả thực hiện Dự án.

V. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CẦN TIẾP TỤC THỰC HIỆN

1. UBND các huyện An Lão, Vĩnh Thạnh, Vân Canh thực hiện phương án bố trí ĐVDA theo đúng quy định, hướng dẫn của Bộ Nội vụ và theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh.

2. Tiếp tục quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bố trí, sử dụng cho cán bộ, công chức là ĐVDA để đáp ứng yêu cầu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, tạo nguồn cán bộ của địa phương trong thời gian đến.

3. Đề nghị Bộ Nội vụ tiếp tục nghiên cứu, đề xuất, tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các cơ chế chính sách thực hiện tăng cường trí thức trẻ về công tác tại các vùng sâu, vùng xa còn gặp nhiều khó khăn trong phát triển kinh tế - xã hội. 

Trên đây là nội dung tổng kết Dự án thí điểm tuyển chọn 600 trí thức trẻ ưu tú, có trình độ đại học tăng cường về làm Phó Chủ tịch UBND xã của tỉnh Bình Định, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Nội vụ. /: *ylw*

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban Đảng thuộc Tỉnh ủy;
- BCĐ Chương trình PTTN tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- TT Huyện ủy: AL, VC, VT;
- UBND các huyện: AL, VC, VT;
- Lưu: VT, K12, K16.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh



Phụ lục 1

DANH MỤC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN DỰ ÁN 600 PHÓ CHỦ TỊCH XÃ

(Kèm theo Quyết định số 223 /BC-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh Bình Định)

STT	Tên văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Dự án thí điểm tuyển chọn 20 trí thức trẻ ưu tú, có trình độ đại học tăng cường về làm Phó Chủ tịch UBND xã thuộc 03 huyện nghèo của tỉnh Bình Định.	Quyết định số 2260/QĐ-CTUBND	10/06/2011	
2	Về việc thành lập Hội đồng tuyển chọn 20 trí thức trẻ ưu tú, có trình độ đại học tăng cường về làm Phó Chủ tịch UBND xã thuộc 03 huyện nghèo của tỉnh Bình Định.	Quyết định số 2259/QĐ-CTUBND	10/06/2011	
3	Phê duyệt danh sách trí thức trẻ ưu tú, có trình độ đại học tăng cường về làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân 20 xã thuộc 03 huyện: An Lão, Vĩnh Thạnh và Vân Canh tỉnh Bình Định.	Quyết định số 395/QĐ-CTUBND	03/07/2012	
4	Về việc phân công công tác đối với 20 đội viên Dự án 600 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tỉnh Bình Định	Quyết định số 1255/QĐ-CTUBND	19/6/2012	
5	Về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Dự án 600 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tỉnh Bình Định	Quyết định số 370/QĐ-UBND	02/05/2013	
6	Về việc thay đổi thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Dự án 600 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tỉnh Bình Định	Quyết định số 967/QĐ-UBND	04/07/2014	
7	Về việc thay đổi thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Dự án 600 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tỉnh Bình Định	Quyết định số 535/QĐ-UBND	02/11/2015	
8	Về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Dự án 600 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã	Quyết định số 51/QĐ-BCĐDA600	15/8/2013	

9	Về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình Phát triển thanh niên tỉnh Bình Định đến năm 2020	Quyết định số 383/QĐ-UBND	14/02/2017	
10	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình Phát triển thanh niên tỉnh Bình Định đến năm 2020	Quyết định số 34/QĐ-BCĐ	03/08/2017	
11	Về việc thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình Phát triển thanh niên tỉnh Bình Định đến năm 2020	Quyết định số 41/QĐ-BCĐ	16/3/2017	
12	Về việc tổ chức phỏng vấn tuyển chọn 20 trí thức trẻ ưu tú, có trình độ đại học tăng cường về làm Phó Chủ tịch xã tại 03 huyện nghèo của tỉnh Bình Định.	Thông báo số 01/TB-HĐTC	25/11/2011	
13	Về việc xin cấp kinh phí tổ chức tuyển chọn trí thức trẻ ưu tú, có trình độ đại học tăng cường về làm Phó Chủ tịch xã tại 03 huyện nghèo của tỉnh Bình Định.	Tờ trình số 03/TTr-HĐTC	12/01/2011	
14	Kế hoạch tổ chức tuyển chọn trí thức trẻ ưu tú, có trình độ đại học tăng cường về làm Phó Chủ tịch xã tại 03 huyện nghèo của tỉnh Bình Định.	Kế hoạch số 04/KH-HĐTC	12/01/2011	
15	Quyết định thành lập Ban xét duyệt hồ sơ tuyển chọn trí thức trẻ ưu tú, có trình độ đại học tăng cường về làm Phó Chủ tịch UBND xã tại 03 huyện nghèo của tỉnh Bình Định	Quyết định số 01/QĐ-HĐTC	12/12/2012	
16	Quyết định thành lập Ban phỏng vấn tuyển chọn trí thức trẻ ưu tú, có trình độ đại học tăng cường về làm Phó Chủ tịch UBND xã tại 03 huyện nghèo của tỉnh Bình Định	Quyết định số 02/QĐ-HĐTC	14/12/2011	
17	Ban hành Quy chế tổ chức tuyển chọn trí thức trẻ ưu tú, có trình độ đại học tăng cường về làm Phó Chủ tịch xã tại 03 huyện nghèo của tỉnh Bình Định.	Quyết định số 03/QĐ-HĐTC	14/12/2011	
18	Thông báo kết quả điểm phỏng vấn tuyển chọn 20 trí thức trẻ ưu tú, có trình độ đại học tăng cường về làm Phó Chủ tịch UBND xã tại 03 huyện: An Lão, Vân Canh và Vĩnh Thạnh.	Thông báo số 05/TB-HĐTC	27/12/2011	
19	Báo cáo kết quả xét chọn đội viên Dự án	Công văn số 06/CV-HĐTC	28/12/2011	
20	Về việc báo cáo kết quả tuyển chọn 20 trí thức trẻ tăng cường về làm Phó Chủ tịch xã tại các huyện: An Lão, Vĩnh Thạnh và Vân Canh.	Công văn số 01/CV-HĐTC	01/06/2012	
21	Về việc thay đổi nhân sự Dự án 600 Phó Chủ tịch xã (nhân sự huyện Vĩnh Thạnh)	Công văn số 01/CV-HĐTC	24/2/2012	

22	Thông báo triệu tập đội viên Dự án 600 Phó Chủ tịch xã	Công văn số 02/TB-HĐTC	03/01/2012	
23	Về việc phê duyệt danh sách ĐVDA Phó Chủ tịch xã của 3 huyện: An Lão, Vân Canh và Vĩnh Thạnh.	Công văn số 05/TTr-HĐTC	03/07/2012	
24	Thông báo phân công nhiệm vụ Tổ quản lý học tập đội viên Dự án 600 Phó Chủ tịch xã của tỉnh Bình Định trong thời gian học tập tại Quảng Ngãi.	Thông báo số 04/TB-HĐTC	03/05/2012	
25	Về việc thẩm định kết quả tuyển chọn đội viên Dự án 600 Phó Chủ tịch xã.	Công văn số 50/UBND-NC	01/06/2012	
26	Về việc thay đổi nhân sự Dự án 600 Phó Chủ tịch xã (nhân sự huyện Vĩnh Thạnh)	Công văn số 492/UBND-NC	28/02/2012	
27	Về việc thay đổi nhân sự Dự án 600 Phó Chủ tịch xã (nhân sự huyện An Lão và Vân Canh)	Công văn số 553/UBND-NC	03/02/2011	
28	Về việc triển khai đưa 20 ĐVDA tăng cường về làm PCT xã đi thực tế và nhận nhiệm vụ tại các huyện An Lão, Vân Canh và Vĩnh Thạnh.	Công văn số 1009/UBND-NC	04/04/2012	
29	Về việc tổ chức kỳ họp HĐND xã đối với đội viên Dự án 600 Phó Chủ tịch xã	Công văn số 2212/UBND-NC	20/6/2012	
30	Hướng dẫn quy hoạch, bố trí, sử dụng Đội viên Dự án 600 Phó Chủ tịch xã tỉnh Bình Định	HD số 02/HD-SNV-BTCTU	14/11/2014	
31	Về việc tiếp tục thực hiện Dự án 600 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã	Công văn số 2418/UBND-NC	16/6/2016	
32	Về việc tiếp tục thực hiện Dự án thí điểm tuyển chọn 600 trí thức trẻ ưu tú, có trình độ đại học tăng cường về làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã	Công văn số 76-CV/TU	13/5/2016	
33	Về việc bố trí, sắp xếp đội viên Dự án 600 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã	Công văn số 934/UBND-NC	03/09/2017	
34	Về việc chuyển đội viên Dự án 600 Phó Chủ tịch xã thành công chức cấp xã	Công văn số 3958/UBND-NC	28/7/2017	

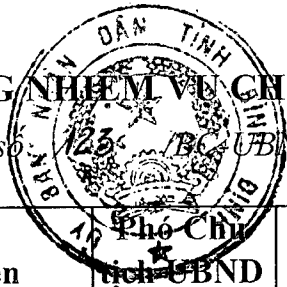


Phụ lục 2

KẾT QUẢ TUYỂN CHỌN ĐỘI VIÊN DỰ ÁN 600 PHÓ CHỦ TỊCH XÃ

(Kèm theo Báo cáo số: 123 /BC-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh Bình Định)

STT	Đơn vị	Số lượng trí thức trẻ được giao tuyển chọn	Số lượng trí thức trẻ đăng ký tuyển chọn	Kết quả tuyển chọn							Ghi chú
				Số lượng trí thức trẻ được tuyển chọn	Trong đó						
					Giới tính		Dân tộc		Trình độ đào tạo		
					Nam	Nữ	Kinh	khác	Sau đại học	Đại học	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1.	Huyện An Lão	8	21	8	7	1	6	2		x	
2.	Huyện Vân Canh	5	19	5	3	2	4	1		x	
3.	Huyện Vĩnh Thạnh	7	28	7	5	2	5	2		x	
TỔNG CỘNG		20	68	20	15	5	15	5			



Phụ lục 3

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CHO ĐỘI VIÊN DỰ ÁN 600 PHÓ CHỦ TỊCH XÃ

(Kèm theo Báo cáo số 123/BC-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh Bình Định)

STT	Tỉnh/huyện	Phó Chủ tịch UBND xã	Phân công nhiệm vụ	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
I.	Huyện An Lão			
1	Võ Văn Chương	An Quang	Phụ trách Văn hóa - Xã hội	
2	Phạm Văn Độ	An Tân	Phụ trách Văn hóa - Xã hội	
3	Phạm Trọng	An Nghĩa	Phụ trách Văn hóa - Xã hội	
4	Nguyễn Xuân Đào	An Toàn	Phụ trách Văn hóa - Xã hội	
5	Nguyễn Lê Thuận	An Hưng	Phụ trách Kinh tế	
6	Nguyễn Trọng Tuấn	An Trung	Phụ trách Văn hóa - Xã hội	
7	Đinh Thị Diêu	An Dũng	Phụ trách Văn hóa - Xã hội	
8	Đinh Văn HLác	An Vinh	Phụ trách Văn hóa - Xã hội	
II.	Huyện Vân Canh			
1	Trần Thị Trang	Canh Hiệp	Phụ trách Kinh tế từ 7/2012 đến 8/2016; Văn hóa - Xã hội từ 9/2016 đến nay	
2	Phan Thế Duy	Canh Hòa	Phụ trách Văn hóa - Xã hội	
3	Trần Xuân Lợi	Canh Liên	Phụ trách Văn hóa - Xã hội từ 7/2012 đến 2/2014; Kinh tế từ tháng 3/2014 đến nay	
4	Lê Thị Kim Anh	Canh Thuận	Phụ trách Văn hóa - Xã hội	
5	Phan Trọng Thảo	Canh Hiến	Phụ trách Văn hóa - Xã hội	
III.	Huyện Vĩnh Thạnh			
1	Dương Thị Hằng	Vĩnh Thuận	Phụ trách Kinh tế	
2	Trần Trọng Kim	Vĩnh Sơn	Phụ trách Kinh tế	
3	Trịnh Bảo Luân	Vĩnh Quang	Phụ trách Kinh tế	
4	Nguyễn Đức Diện	Vĩnh Hảo	Phụ trách Văn hóa - Xã hội	
5	Bùi Thị Hiền	Vĩnh Hiệp	Phụ trách Văn hóa - Xã hội	
6	Đinh Trinh	Vĩnh Hòa	Phụ trách Văn hóa - Xã hội	
7	Đinh Khư	Vĩnh Kim	Phụ trách Kinh tế	

Phụ lục 4
KẾT QUẢ THIẾT LẬP CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI ĐỘI VIÊN DỰ ÁN 600 PHÓ CHỦ TỊCH XÃ
 (Kèm theo **Quyết định số 23** /BC-UBND ngày **22** tháng **8** năm 2017 của UBND tỉnh Bình Định)



STT	Đơn vị	Tiền lương	Các khoản phụ cấp	Hỗ trợ ban đầu	Trợ cấp tàu xe, trợ cấp chuyển vùng đối với đội viên có gia đình đi theo	Trợ cấp hàng tháng (70%) mức lương hiện hưởng	Chế độ nâng lương thường xuyên	Chế độ khác (nếu có)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
I.	Huyện An Lão								
1	Võ Văn Chương	X	X	X		X	X	X	
2	Phạm Văn Độ	X	X	X		X	X	X	
3	Phạm Trạng	X	X	X		X	X	X	
4	Nguyễn Xuân Đào	X	X	X		X	X	X	
5	Nguyễn Lê Thuần	X	X	X		X	X	X	
6	Nguyễn Trọng Tuấn	X	X	X		X	X	X	
7	Đinh Thị Diêu	X	X	X		X	X	X	
8	Đinh Văn HLác	X	X	X		X	X	X	
II.	Huyện Vân Canh								
1	Trần Thị Trang	X	X	X		X	X	X	
2	Phan Thế Duy	X	X	X		X	X	X	
3	Trần Xuân Lợi	X	X	X		X	X	X	

4	Lê Thị Kim Anh	X	X	X		X	X	X	
5	Phan Trọng Thảo	X	X	X		X	X	X	
III.	Huyện Vĩnh Thạnh								
1	Dương Thị Hằng	X	X	X		X	X	X	
2	Trần Trọng Kim	X	X	X		X	X	X	
3	Trịnh Bảo Luân	X	X	X		X	X	X	
4	Nguyễn Đức Diện	X	X	X		X	X	X	
5	Bùi Thị Hiền	X	X	X		X	X	X	
6	Đinh Trinh	X	X	X		X	X	X	
7	Đinh Khur	X	X	X		X	X	X	
TỔNG CỘNG		20	20	20		20	20	20	

Ghi chú: Đánh dấu "X" vào các ô tương ứng nếu đáp ứng đúng quy định hiện hành của pháp luật.

Phụ lục 5

**KẾT QUẢ CỤ THỂ TRONG VIỆC THAM MƯU CHỈ ĐẠO
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUNG CỦA ĐỘI VIÊN DỰ ÁN 600 PHÓ CHỦ TỊCH XÃ**
(Kèm theo Báo cáo số 123/BC-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh Bình Định)



STT	Đơn vị	Phó Chủ tịch UBND xã	Phân công nhiệm vụ	Kết quả tham mưu, chỉ đạo nhiệm vụ (*)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I.	Huyện An Lão				
1	Võ Văn Chương	An Quang	Văn hóa - Xã hội	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
2	Phạm Văn Độ	An Tân	Văn hóa - Xã hội	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
3	Phạm Trọng	An Nghĩa	Văn hóa - Xã hội	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
4	Nguyễn Xuân Đào	An Toàn	Văn hóa - Xã hội	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
5	Nguyễn Lê Thuần	An Hưng	Kinh tế	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
6	Nguyễn Trọng Tuấn	An Trung	Văn hóa - Xã hội	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
7	Đinh Thị Diêu	An Dũng	Văn hóa - Xã hội	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
8	Đinh Văn HLác	An Vinh	Văn hóa - Xã hội	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
II.	Huyện Vân Canh				
1	Trần Thị Trang	Canh Hiệp	Từ tháng 7/2012- tháng 8/2016 phụ trách khối Văn hóa - xã hội; Từ tháng 9/2016 đến nay phụ trách khối kinh tế	Từ tháng 2/2012 đến tháng 8/2016 phụ trách các ngành, lĩnh vực: Tham mưu chỉ đạo công tác Nông, lâm, ngư nghiệp và tiểu thủ công nghiệp; thủy lợi, xây dựng, giao thông vận tải, an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội và thị hành pháp luật ở địa phương; Chương trình mục tiêu Quốc gia Nông thôn mới. Từ tháng 9/2016 đến nay phụ trách các ngành, lĩnh vực: Tham mưu chỉ đạo công tác xóa đói giảm nghèo, văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục thể thao.	

2	Phan Thế Duy	Canh Hòa	Văn hóa - Xã hội	Tham mưu lĩnh vực xóa đói giảm nghèo: tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo đúng quy trình; lĩnh vực nông nghiệp: sản xuất theo đúng kế hoạch đề ra, tiêm phòng cho gia súc gia cầm đạt kết quả cao; lĩnh vực lâm nghiệp: thường xuyên tuần tra, truy quét bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, ngăn chặn kịp thời các đối tượng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp trái phép	
3	Trần Xuân Lợi	Canh Liên	Từ 7/2012 đến 2/2014 phụ trách khối Văn hóa - xã hội; Từ tháng 3/2014 đến nay phụ trách khối kinh tế	Từ tháng 7/2012 đến tháng 02/2014 phụ trách các ngành, lĩnh vực: Tham mưu chỉ đạo công tác xóa đói giảm nghèo, văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục thể thao; Từ tháng 3/2014 đến nay phụ trách các ngành, lĩnh vực: Tham mưu chỉ đạo công tác Nông, lâm, ngư nghiệp và tiểu thủ công nghiệp; thủy lợi, xây dựng, giao thông vận tải, an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội và thi hành pháp luật ở địa phương; Chương trình mục tiêu Quốc gia Nông thôn mới.	
4	Lê Thị Kim Anh	Canh Thuận	Văn hóa - Xã hội	Tham mưu các lĩnh vực xóa đói giảm nghèo, Văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục thể thao.	
5	Phan Trọng Thảo	Canh Hiền	Văn hóa - Xã hội	Tham mưu, chỉ đạo công tác Nông, lâm, ngư và tiểu thủ công nghiệp; thủy lợi, xây dựng, giao thông vận tải, an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội và thi hành pháp luật ở địa phương; chương trình nông thôn mới.	
III.	Huyện Vĩnh Thạnh				
1	Dương Thị Hằng	Vĩnh Thuận	Kinh tế	Tham mưu chủ tịch UBND xã triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phân công phụ trách như lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, công tác quản lý đất đai, Chương trình xây dựng nông thôn mới	

2	Trần Trọng Kim	Vĩnh Sơn	Kinh tế	Thực hiện tốt công tác chỉ đạo sản xuất cây lúa nước đạt 100% so với Kế hoạch, năng suất lúa bình quân đạt 51,5 tạ/ha, sản lượng 1179,35 tấn/năm. Lúa rẫy 62 ha, năng suất 23 tạ/ha, sản lượng 142,6 tấn/năm, công tác phòng chống dịch bệnh và chủ động nguồn nước tưới nên không để xảy ra khô hạn và dịch bệnh trên cây trồng; công tác phòng chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, tiêm vắc xin định kỳ; tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch xây dựng cơ bản hàng năm đúng quy trình, thủ tục, tiến độ quy định; công tác quản lý đất đai, xử lý vi phạm trên lĩnh vực đất đai, thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; công tác tuần tra, kiểm tra ngăn chặn khai thác vận chuyển gỗ trái phép, tuyên truyền, vận động, xử lý kịp thời các hộ vi phạm phát rừng làm nương rẫy trái phép trên địa bàn. Xây dựng Kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất, phát triển cơ sở hạ tầng ngắn hạn, trung hạn, dài hạn và tổ chức triển khai hiệu quả theo Kế hoạch đề ra góp phần phát triển kinh tế xã hội địa phương
3	Trịnh Bảo Luân	Vĩnh Quang	Kinh tế	Tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã chỉ đạo các ngành đoàn thể chính trị tăng cường về cơ sở tổ chức tuyên truyền và vận động nhân dân tham gia các mô hình sản xuất mới vừa phát triển kinh tế hộ gia đình vừa đảm bảo môi trường như: Trồng ngô non cung cấp cho bò sữa; mô hình trồng chuối tiêu hồng; thu gom rác thải; mô hình trồng Kiệu; mô hình mỳ cao sản đều hiệu quả và nhân rộng, duy trì đến nay
4	Nguyễn Đức Diện	Vĩnh Hảo	Văn hóa - Xã hội	Đẩy nhanh tiến độ giải quyết các TTHC liên quan đến lĩnh vực phụ trách treo đúng quy định; Các trường đều hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Thực hiện hoàn thành chương trình xóa mù chữ, 3/3 trường đạt chuẩn phổ cập; Chương trình y tế Quốc gia đạt kết quả cao, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, không để dịch bệnh xảy ra. Trạm Y tế đạt chuẩn Quốc gia; Thực hiện đúng các chế độ chính sách người có công và hàng năm đều được xét công nhận xã làm tốt công tác Thương binh liệt sỹ - Người có công. Hàng năm đều được xét công nhận xã phù hợp với trẻ em; Các vấn đề lao động, xã hội, bảo vệ và chăm sóc trẻ em được đảm bảo; Công tác xóa đói giảm nghèo đảm bảo nguồn vốn đến với nhân dân kịp thời và đúng quy định đã góp phần xóa đói giảm nghèo, tăng thu nhập cho nhân dân, giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm cao.

5	Bùi Thị Hiền	Vĩnh Hiệp	Văn hóa - Xã hội	Tham mưu chỉ đạo kịp thời các biện pháp nhằm đảm bảo công tác an sinh xã hội, chính sách và chế độ cho người có công; giải quyết nhanh chóng, kịp thời, đúng quy định các chế độ; tổ chức các hoạt động Văn hóa – Văn nghệ, Thể dục – Thể thao; công tác giáo dục, y tế, dân số, duy trì xã đạt chuẩn phổ cập tiểu học và trung học cơ sở, các chương trình y tế quốc gia về phòng chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được tăng cường.	
6	Đinh Trinh	Vĩnh Hòa	Văn hóa - xã hội	Tham mưu chỉ đạo kịp thời chính sách, người có công cách mạng, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người già neo đơn, tổ chức thăm, tặng quà cho các đối tượng. Với trách nhiệm là trưởng ban xóa đói giảm nghèo của xã, tôi luôn đôn đốc và nhắc nhở các tổ chức hội, các tổ tiết kiệm và vay vốn thực hiện nghiêm túc việc tuyên truyền các nguồn vay đến với người dân, cũng như việc xét các hộ vay đúng đối tượng nhằm giúp cho người dân tiếp cận được nguồn vay kịp thời, tạo điều kiện cho bà con sản xuất nhằm xóa đói giảm nghèo, ổn định cuộc sống cho nhân dân.	
7	Đinh Khu	Vĩnh Kim	Kinh tế	Tham mưu chủ tịch UBND xã triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phân công phụ trách như lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, công tác quản lý đất đai, Chương trình xây dựng nông thôn mới, lĩnh vực Văn hóa xã hội	

Ghi chú (): Đề nghị chỉ thống kê kết quả các nhiệm vụ do đội viên Dự án trực tiếp tham mưu và chỉ đạo thực hiện, không thống kê các chương trình, dự án, đề án, mô hình phát triển kinh tế - xã hội cụ thể do đội viên Dự án đề xuất và thực hiện (đã có ở Phụ lục 6).*

Phụ lục 6

**DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN, MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
DO ĐỘI VIÊN DỰ ÁN 600 PHÓ CHỦ TỊCH XÃ ĐỀ XUẤT VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

(Kèm theo Báo cáo số: 123/BC-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh Bình Định)

STT	Tỉnh/huyện	Phó Chủ tịch UBND xã	Tên chương trình (*)	Nguồn kinh phí thực hiện	Thời gian triển khai, thực hiện	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I.	Huyện An Lão						
1	Võ Văn Chương	An Quang	Mô hình tiêu địa phương	Chương trình 30a	Năm 2013	Mô hình đang triển khai chưa thu hoạch	
2	Phạm Văn Độ	An Tân	Mô hình nuôi gà thả vườn	Chương trình nông thôn mới	Năm 2015	Bình quân mỗi hộ thu lợi nhuận 10 triệu	
3	Phạm Trọng	An Nghĩa	Trồng ngô lai CP333 thay thế trên đất lúa thiếu nước vụ hè thu 2014	Chương trình 135	Tháng 6 đến tháng 9 năm 2014	Năng suất đạt 65 tạ/ha giống ngô cũ chỉ đạt 49 tạ/ha	
4	Nguyễn Xuân Đào	An Toàn	Mô hình nuôi cá nước ngọt	Chương trình 30a	Năm 2014	Lãi 15 tr/500 m vuông ao	
5	Nguyễn Lê Thuận	An Hưng	Mô hình ngô lai chuyển đổi cây trồng cận trên đất lúa năm 2013	Chương trình nông thôn mới	Tháng 6 đến tháng 9 năm 2013	Năng suất đạt 52 tạ/ha tăng 4 tạ so với giống ngô cũ	
6	Nguyễn Trọng Tuấn	An Trung	Mô hình khoanh nuôi mây xú tiến tái sinh	UBND huyện	Năm 2014	Mô hình đang triển khai chưa thu hoạch	
7	Đinh Thị Diệu	An Dũng	Mô hình lúa nguyên	Chương trình 135	Năm 2014	Năng suất đạt 64 tạ/ha	
8	Đinh Văn HLác	An Vinh	Mô hình xây dựng cây rom dự trữ thức ăn cho gia súc	Vận động quyên góp	Năm 2013	Đã thực hiện xong	
II.	Huyện Vân Canh						
1	Trần Thị Trang	Canh Hiệp					<i>Không</i>

2	Phan Thế Duy	Canh Hòa	Triển khai thực hiện Đề án lai tạo đàn bò	Nguồn kinh phí lai tạo đàn bò của huyện và các nguồn hỗ trợ phát triển sản xuất (135,30a, NTM..)	Năm 2013	Từ năm 2012-2016 tỷ lệ đàn bò tăng trên 15%; đến cuối năm 2016 tỷ lệ bò lai đạt gần 50% so với tổng đàn bò	
			Triển khai dự án lắp đèn chiếu sáng cho làng Canh Lành	Nguồn kinh phí của xã và nguồn đóng góp của nhân dân	Năm 2014	Chiếu sáng tất cả đường nội bộ làng Canh Lành	
			Đề xuất phương án đào giếng công cộng chống hạn	Nguồn kinh phí dự phòng chi của xã	Năm 2016	Đào được 3 giếng/3 làng	
3	Trần Xuân Lợi	Canh Liên					Không
4	Lê Thị Kim Anh	Canh Thuận	Trồng gừng trong bao	Đội viên và cá nhân hộ gia đình	Năm 2014	Đạt kết quả tốt	
5	Phan Trọng Thảo	Canh Hiên	Xây dựng Cánh đồng mẫu lớn	Nông thôn mới	Năm 2013	Đạt kết quả tốt	
			Đề án phục hóa đất sản xuất	Nguồn vốn 30a	Năm 2015-2016	Đạt kết quả tốt	
III. Huyện Vĩnh Thạnh							
1	Dương Thị Hằng	Vĩnh Thuận	Mô hình trồng cây bí đỏ	Chương trình nông thôn mới	Năm 2013	Kết quả mang lại lợi nhuận 30 triệu/ha	
			Mô hình nuôi gà thả vườn		Năm 2013	Bình quân mỗi hộ thu lợi nhuận 10 triệu/200con/4 tháng	
2	Trần Trọng Kim	Vĩnh Sơn	Đề án xây dựng Nông thôn mới xã Vĩnh Sơn đến năm 2020	Chương trình mục tiêu quốc gia, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn hợp pháp khác	Từ năm 2013-2020	Tham mưu Đảng ủy, UBND xã thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, đến nay đạt 6/19 tiêu chí (tăng 02 tiêu chí so với 2012)	

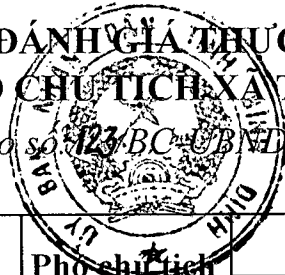
2	Trần Trọng Kim	Vĩnh Sơn	Mô hình phòng chống đói rét cho trâu, bò	Chương trình 30a, 135	Từ năm 2013-2014	Hướng dẫn các tiến bộ khoa học kỹ thuật cho 20 chuồng trại chăn nuôi, trồng và chăm sóc thí điểm 3,5ha cỏ voi	
			Mô hình phát triển cây Mì cao sản	Chương trình 135	Từ năm 2015-2016	Triển khai trồng, nhân rộng 50ha Mì cao sản KM140, KM228 dần thay thế giống Mì KM94 đã bị thoái hóa	
			Mô hình xây dựng đường giao thông nông thôn	Vốn ngân sách tỉnh, huyện hỗ trợ xi măng, vốn nhân dân đóng góp	Năm 2016	Huy động nhân dân thôn K4 đóng góp hơn 300 ngày công, hơn 25 triệu đồng, hiến hơn 500m2 đất để xây dựng 507m đường giao thông nông thôn theo tinh thần nhà nước và nhân dân cùng làm	
3	Trịnh Bảo Luân	Vĩnh Quang	Trồng ngô non cung cấp cho bò sữa	Vốn phát triển sản xuất	Năm 2012	Năng suất đạt từ 30-35 triệu/ha	
			Mô hình trồng chuối điều hồng	Vốn phát triển sản xuất	Năm 2013	Năng suất đạt từ 80-85 triệu/ha	
			Mô hình trồng kiệu	Vốn phát triển sản xuất	Năm 2014	Năng suất đạt từ 60-65 triệu/ha	
			Mô hình mỳ cao sản	Vốn phát triển sản xuất	Năm 2015	Năng suất đạt từ 35-40 triệu/ha	
4	Nguyễn Đức Diện	Vĩnh Hảo	Đề án hỗ trợ khai hoang, phục hóa tạo ruộng bậc thang	Chương trình 30a	Tháng 7/2012	Đã tăng diện tích ruộng lúa nước lên thêm 18ha	

5	Bùi Thị Hiền	Vĩnh Hiệp	Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban giảm nghèo cấp xã trong hoạt động phối hợp với NHCSXH huyện		Từ năm 2015-2016	'100% hộ vay vốn tín chấp thông qua các hội đoàn thể được sử dụng vốn vay đúng mục đích, có hiệu quả. Các hội đoàn thể trên địa bàn xã đã quản lý tốt hơn nguồn vốn vay ủy thác của mình. Trong 3 năm liên tục trên địa bàn xã không xảy ra nợ quá hạn. Các hộ vay vốn được chuyển giao khoa học kỹ thuật phù hợp với mục đích vay vốn. Góp phần tích cực vào việc giảm nghèo bền vững ở địa phương. Tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giảm từ 3%-5%.	
6	Đinh Trinh	Vĩnh Hòa	Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay và vận động vay vốn		Giai đoạn 2013-2016	Tháng 2/2013 tổng dư nợ trên địa bàn xã 6.965 triệu. Nợ quá hạn 30,6 triệu. Đến tháng 4/2017 có 100% hộ vay vốn tín chấp thông qua các hội đoàn thể. Tổng dư nợ 12.060 triệu. Nợ quá hạn 0 đồng.	
7	Đinh Khư	Vĩnh Kim	Mô hình sản xuất lúa thuần	Chương trình 30a	Tháng 6/2012	Chuyển đổi từ lúa lai sang lúa thuần, năng suất đạt 60 tạ/ha	

Ghi chú (*): Đề nghị thống kê rõ tên chương trình, đề án, dự án, mô hình phát triển kinh tế - xã hội do đội viên Dự án đề xuất và triển khai thực hiện.

Phụ lục 7

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA ĐỘI VIÊN
DỰ ÁN 600 PHÓ CHỦ TỊCH XÃ TRONG THỜI GIAN CÔNG TÁC TẠI XÃ**
(Kèm theo Báo cáo số 123/BC-UBND ngày 22/8/2017 của UBND tỉnh Bình Định)



ST T	Họ và tên	Phó chủ tịch UBND xã	Kết quả đánh giá thực hiện nhiệm vụ					Ghi chú
			Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	
(1)	(2)	(3)		(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I.	Huyện An Lão							
1	Võ Văn Chương	An Quang	HTT	HTT	XS	XS	HTT	
2	Phạm Văn Độ	An Tân	XS	XS	XS	XS	HTT	
3	Phạm Trạng	An Nghĩa	HTT	XS	XS	XS	XS	
4	Nguyễn Xuân Đào	An Toàn	HTT	XS	XS	XS	XS	
5	Nguyễn Lê Thuận	An Hưng	XS	XS	XS	XS	XS	
6	Nguyễn Trọng Tuấn	An Trung	XS	HTT	XS	XS	HTT	
7	Đinh Thị Diêu	An Dũng	HT	HTT	HTT	XS	HTT	
8	Đinh Văn HLác	An Vinh	HT	HTT	HTT	XS	HTT	
II.	Huyện Vân Canh							
1	Trần Thị Trang	Canh Hiệp	HTT	HTT	HTT	HTT	HTT	
2	Phan Thế Duy	Canh Hòa	XS	XS	XS	XS	XS	
3	Trần Xuân Lợi	Canh Liên	XS	XS	XS	XS	XS	
4	Lê Thị Kim Anh	Canh Thuận	HTT	XS	XS	XS	XS	
5	Phan Trọng Thảo	Canh Hiến	XS	XS	XS	XS	XS	
III.	Huyện Vĩnh Thạnh							
1	Dương Thị Hằng	Vĩnh Thuận	HTT	XS	XS	XS	XS	
2	Trần Trọng Kim	Vĩnh Sơn	HTT	XS	XS	XS	HTT	
3	Trịnh Bảo Luân	Vĩnh Quang	HTT	XS	XS	XS	KHT	
4	Nguyễn Đức Diện	Vĩnh Hảo	HTT	HTT	XS	XS	HTT	
5	Bùi Thị Hiền	Vĩnh Hiệp	HTT	HTT	XS	HTT	HTT	
6	Đinh Trinh	Vĩnh Hòa	HTT	HTT	XS	HTT	HTT	
7	Đinh Khu	Vĩnh Kim	HTT	HTT	HTT	HTT	HTT	

Ghi chú:

- XS: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- HTT: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- HT: Hoàn thành nhiệm vụ
- KHT: Không hoàn thành nhiệm vụ
- K: Không đánh giá.



Phụ lục 8

KẾT QUẢ QUY HOẠCH ĐỘI VIÊN DỰ ÁN 600 PHÓ CHỦ TỊCH XÃ

(Kèm theo Báo cáo số: 123 /BC-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh Bình Định)

Số TT	Họ và tên	Phó chủ tịch UBND xã	Vị trí quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý			Kết quả thực hiện quy hoạch	Ghi chú
			Cấp xã	cấp huyện	Khác		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I. Huyện An Lão							
1	Võ Văn Chương	An Quang	Ủy viên BCH, PCT UBND xã				
2	Phạm Văn Độ	An Tân	Ủy viên BCH, PCT UBND xã			Ủy viên BCH, Đại biểu HĐND xã	
3	Phạm Trọng	An Nghĩa	Ủy viên BCH				
4	Nguyễn Xuân Đào	An Toàn	PCT UBND xã				
5	Nguyễn Lê Thuần	An Hưng	Ủy viên BCH, PCT UBND xã			Ủy viên BCH, Đại biểu HĐND xã	
6	Nguyễn Trọng Tuấn	An Trung	Ủy viên BCH, PCT HĐND xã; PCT UBND xã				
7	Đinh Thị Diêu	An Dũng	PCT UBND xã			Ủy viên BCH, Đại biểu HĐND xã	
8	Đinh Văn HLác	An Vinh	PCT HĐND xã; PCT UBND xã				
II. Huyện Vân Canh							
1	Trần Thị Trang	Canh Hiệp	Ủy viên BCH, Ủy viên BTV			Ủy viên BCH, Đại biểu HĐND xã	

2	Phan Thế Duy	Canh Hòa	Ủy viên BCH			Ủy viên BCH, Đại biểu HĐND xã	
3	Trần Xuân Lợi	Canh Liên					
4	Lê Thị Kim Anh	Canh Thuận	Ủy viên BCH			Ủy viên BCH	
5	Phan Trọng Thảo	Canh Hiến	Ủy viên BCH	Phó phòng NN&PTNT		Ủy viên BCH, Đại biểu HĐND xã;	
III. Huyện Vĩnh Thạnh							
1	Dương Thị Hằng	Vĩnh Thuận	Ủy viên BCH			Ủy viên BCH	
2	Trần Trọng Kim	Vĩnh Sơn	Ủy viên BCH, PCT UBND xã				
3	Trịnh Bảo Luân	Vĩnh Quang	Ủy viên BCH, Ủy viên BTV, PBT Đảng ủy, CT UBND xã			Phó Bí thư Đảng ủy xã	
4	Nguyễn Đức Diện	Vĩnh Hảo					
5	Bùi Thị Hiền	Vĩnh Hiệp					
6	Đinh Trinh	Vĩnh Hòa	PCT UBND xã				
7	Đinh Khur	Vĩnh Kim	PCT UBND xã			Phó Chủ tịch UBND xã, Đại biểu HĐND xã	

Ghi chú: Đề nghị thống kê rõ các chức danh lãnh đạo, quản lý được quy hoạch.

Phụ lục 9

**KẾT QUẢ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ
CỦA ĐỘI VIÊN DỰ ÁN 600 PHÓ CHỦ TỊCH XÃ**

(Kèm theo Báo cáo số 123/BC-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh Bình Định)



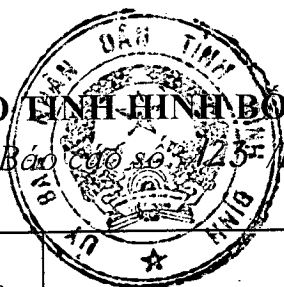
STT	Họ và tên	Phó chủ tịch UBND xã	Sơ cấp	Trung cấp	Cao cấp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I.	Huyện An Lão					
1	Võ Văn Chương	An Quang	X	X		Đang học
2	Phạm Văn Độ	An Tân	X	X		Đang học
3	Phạm Trọng	An Nghĩa	X	X		Đang học
4	Nguyễn Xuân Đào	An Toàn	X			
5	Nguyễn Lê Thuận	An Hưng	X	X		Đang học
6	Nguyễn Trọng Tuấn	An Trung	X	X		Đang học
7	Đinh Thị Diêu	An Dũng	X	X		Đang học
8	Đinh Văn HLác	An Vinh	X			
II.	Huyện Vân Canh					
1	Trần Thị Trang	Canh Hiệp	X	X		Đang học
2	Phan Thế Duy	Canh Hòa	X	X		Đang học
3	Trần Xuân Lợi	Canh Liên	X	X		Đang học
4	Lê Thị Kim Anh	Canh Thuận	X	X		Đang học
5	Phan Trọng Thảo	Canh Hiên	X	X		Đang học
III.	Huyện Vĩnh Thạnh					
1	Dương Thị Hằng	Vĩnh Thuận	X	X		
2	Trần Trọng Kim	Vĩnh Sơn	X	X		Đang học
3	Trịnh Bảo Luân	Vĩnh Quang	X	X		
4	Nguyễn Đức Diện	Vĩnh Hảo	X	X		Đang học
5	Bùi Thị Hiền	Vĩnh Hiệp	X	X		Đang học
6	Đinh Trinh	Vĩnh Hòa	X	X		Đang học
7	Đinh Khur	Vĩnh Kim	X	X		Đang học
TỔNG CỘNG			20	18	0	

Phụ lục 10

KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN ĐẢNG CỦA ĐỘI VIÊN DỰ ÁN 600 PHÓ CHỦ TỊCH XÃ

(Kèm theo Báo cáo số: 423 /BC-UBND ngày 22/8/2017 của UBND tỉnh Bình Định)

STT	Họ và tên	Đội viên là đảng viên trước khi về xã công tác	Đội viên được kết nạp Đảng sau khi về xã công tác	Đội viên đã tham gia lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng	Đội viên đang được theo dõi, giúp đỡ để phát triển Đảng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I.	Huyện An Lão					
1	Võ Văn Chương	X				
2	Phạm Văn Độ		X			
3	Phạm Trạng		X			
4	Nguyễn Xuân Đào		X			
5	Nguyễn Lê Thuần		X			
6	Nguyễn Trọng Tuấn		X			
7	Đinh Thị Diệu		X			
8	Đinh Văn HLác		X			
II.	Huyện Vân Canh					
1	Trần Thị Trang	X				
2	Phan Thế Duy		X			
3	Trần Xuân Lợi		X			
4	Lê Thị Kim Anh		X			
5	Phan Trọng Thảo		X			
III.	Huyện Vĩnh Thạnh					
1	Dương Thị Hằng	X				
2	Trần Trọng Kim		X			
3	Trịnh Bảo Luân	X				
4	Nguyễn Đức Diện		X			
5	Bùi Thị Hiền		X			
6	Đinh Trinh	X				
7	Đinh Khư		X			
TỔNG CỘNG		5	15	0	0	



Phụ lục 11

BÁO CÁO TÌNH HÌNH BỐ TRÍ, SỬ DỤNG ĐỘI VIÊN DỰ ÁN 600 PHÓ CHỦ TỊCH XÃ

(Kèm theo Báo Cáo số 123/BC-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh Bình Định)

ST T	Họ và tên	Phó Chủ tịch UBND xã	 Trình độ chuyên môn	Đã bố trí sử dụng						Khác (*)	Ghi chú
				Cấp xã		Cấp huyện		Cấp tỉnh			
				Vị trí bố trí sử dụng	Đơn vị	Vị trí bố trí sử dụng	Đơn vị	Vị trí bố trí sử dụng	Đơn vị		
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11
I. Huyện An Lão											
1	Võ Văn Chương	An Quang	Đại học Quản trị Kinh doanh	Công chức VH-XH	An Quang						
2	Phạm Văn Độ	An Tân	Đại học Sư phạm Sinh-Kỹ	Công chức VH-XH	An Tân						
3	Phạm Trạng	An Nghĩa	Đại học Xã hội học	Công chức VH-XH	An Nghĩa						
4	Nguyễn Xuân Đào	An Toàn	Đại học Chăn nuôi thú y	Công chức VH-XH	An Toàn						
5	Nguyễn Lê Thuần	An Hưng	Đại học Nông học	Công chức ĐC- NN-XD&MT	An Hưng						
6	Nguyễn Trọng Tuấn	An Trung	Đại học Tài chính - Ngân	Công chức VH-XH	An Trung						
7	Đinh Thị Diêu	An Dũng	Đại học Kinh tế XD và QLDA	Công chức VH-XH	An Dũng						
8	Đinh Văn HLác	An Vinh	Cử nhân Lịch sử	Công chức VH-XH	An Vinh						
II. Huyện Vân Canh											
1	Trần Thị Trang	Canh Hiệp	Đại học Kinh tế Nông nghiệp	Công chức VP-TK	Canh Hiệp						

2	Phan Thế Duy	Canh Hòa	Đại học Kinh tế Nông nghiệp	Công chức TP-HT	Canh Hòa						
3	Trần Xuân Lợi	Canh Liên	Đại học quản trị nhân lực	Công chức VP-TK	Canh Liên						
4	Lê Thị Kim Anh	Canh Thuận	Đại học Ngữ văn	Công chức VH-XH	Canh Thuận						
5	Phan Trọng Thảo	Canh Hiền	Đại học Nông học	Công chức VP-TK	Canh Hiền						
III. Huyện Vĩnh Thạnh											
1	Dương Thị Hằng	Vĩnh Thuận	Đại học Kế toán			Công chức UBKT Huyện ủy	UBKT Huyện ủy				
2	Trần Trọng Kim	Vĩnh Sơn	Đại học Công nghệ thông tin, Luật			Công chức Phòng VH&TT	Phòng VH&TT				
3	Trịnh Bảo Luân	Vĩnh Quang	Đại học Kiến trúc	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã	Vĩnh Quang						
4	Nguyễn Đức Diện	Vĩnh Hảo	Đại học Kinh tế Nông nghiệp	Công chức ĐC- NN-XD&MT	Vĩnh Sơn						
5	Bùi Thị Hiền	Vĩnh Hiệp	Đại học Kinh tế Nông nghiệp	Công chức VP-TK	Vĩnh Thuận						
6	Đinh Trinh	Vĩnh Hòa	Đại học Kinh tế Nông nghiệp	Công chức ĐC- NN-XD&MT	Vĩnh Hòa						
7	Đinh Khu	Vĩnh Kim	Đại học Quản trị kinh doanh	Phó Chủ tịch UBND xã	Vĩnh Kim						

Ghi chú (*): Ghi vào cột khác trong trường hợp Đội viên không được bố trí, sử dụng hoặc đội viên Dự án không có nhu cầu được bố trí, sử dụng